

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch điện ảnh truyền hình K43A.

Hình thức thi:.....

Ngày thi (kiểm tra):

S TT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Tạ Việt Anh				
2	Nguyễn Duy Trung Anh				
3	Vũ Thị Thanh Chúc				
4	Vũ Thị Thùy Dương				
5	Nguyễn Thùy Dương				
6	Nguyễn Khương Duy				
7	Nguyễn Thành Đạt				
8	Lê Nguyễn Đăng Minh				
9	Phạm Thị Hậu				
10	Vũ Thị Phương Hoa				
11	Ngô Thị Minh Hoàn				
12	Nguyễn Trọng Hoàng				
13	Mai Mạnh Hùng				
14	Lê Thảo Ly				
15	Đinh Hải Nam				
16	Trần Thị Quỳnh Như				
17	Trần Thu Thùy				
18	Trần Anh Thư				
19	Phạm Thanh Tùng				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch điện ảnh truyền hình K43A.

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Tạ Việt Anh				
2	Nguyễn Duy Trung Anh				
3	Vũ Thị Thanh Chúc				
4	Vũ Thị Thùy Dương				
5	Nguyễn Thùy Dương				
6	Nguyễn Khương Duy				
7	Nguyễn Thành Đạt				
8	Lê Nguyễn Đăng Minh				
9	Phạm Thị Hậu				
10	Vũ Thị Phương Hoa				
11	Ngô Thị Minh Hoàn				
12	Nguyễn Trọng Hoàng				
13	Mai Mạnh Hùng				
14	Lê Thảo Ly				
15	Đinh Hải Nam				
16	Trần Thị Quỳnh Như				
17	Trần Thu Thùy				
18	Trần Anh Thư				
19	Phạm Thanh Tùng				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học: Số TC:.....
Lớp: Diễn viên kịch điện ảnh truyền hình K43A. Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm tổng nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Tạ Việt Anh					
2	Nguyễn Duy Trung Anh					
3	Vũ Thị Thanh Chúc					
4	Vũ Thị Thùy Dương					
5	Nguyễn Thùy Dương					
6	Nguyễn Khương Duy					
7	Nguyễn Thành Đạt					
8	Lê Nguyễn Đăng Minh					
9	Phạm Thị Hậu					
10	Vũ Thị Phương Hoa					
11	Ngô Thị Minh Hoàn					
12	Nguyễn Trọng Hoàng					
13	Mai Mạnh Hùng					
14	Lê Thảo Ly					
15	Đinh Hải Nam					
16	Trần Thị Quỳnh Như					
17	Trần Thu Thùy					
18	Trần Anh Thư					
19	Phạm Thanh Tùng					

Giảng viên chấm thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch điện ảnh truyền hình K43A.

Hình thức thi:.....

TT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Tạ Việt Anh					
2	Nguyễn Duy Trung Anh					
3	Vũ Thị Thanh Chúc					
4	Vũ Thị Thùy Dương					
5	Nguyễn Thùy Dương					
6	Nguyễn Khương Duy					
7	Nguyễn Thành Đạt					
8	Lê Nguyễn Đăng Minh					
9	Phạm Thị Hậu					
10	Vũ Thị Phương Hoa					
11	Ngô Thị Minh Hoàn					
12	Nguyễn Trọng Hoàng					
13	Mai Mạnh Hùng					
14	Lê Thảo Ly					
15	Đinh Hải Nam					
16	Trần Thị Quỳnh Như					
17	Trần Thu Thùy					
18	Trần Anh Thư					
19	Phạm Thanh Tùng					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

